

CHI PHÍ QUẢN CƠM 2000 - ĐÀ LẠT

Từ ngày 01/03/2019 đến 31/03/2019

Ngày	Diễn giải	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành Tiền
7/3/2019	Thịt heo	kg	6.0	75 000	450 000
	Thịt xay	kg	3.0	75 000	225 000
	Rau muống	kg	6.0	7 000	42 000
	Hành + tỏi + ớt				60 000
	Đường	kg	10.0	12 000	120 000
	Nước T2/2019				207 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
Tổng theo ngày					1 144 000
9/3/2019	Trứng gà	kg	4	25 000	100 000
	Rau muống	bó	6	4 000	24 000
	Điện T2/2019				108 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
	Nước T3/2019				17 000
Tổng theo ngày					289 000
12/3/2019	Tôm	kg	2	130 000	260 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
Tổng theo ngày					300 000
14/3/2019	Thịt gà	kg	10.0	48 000	480 000
	Ca Ri	gói	2.0	10 000	20 000
	Hành lá	kg	1.0	9 000	9 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
Tổng theo ngày					549 000
16/3/2019	Chả cá	kg	4	70 000	280 000
	Cải ngọt	kg	5	8 000	40 000
	Cà chua	kg	1	12 000	12 000
	Dầu ăn	can	1	108 000	108 000
Tổng theo ngày					440 000
19/3/2019	Đậu khuôn	miếng	80	1 800	144 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
Tổng theo ngày					184 000
21/3/2019	Cá nục	kg	8	34 500	276 000
	Hành lá	kg	1	9 000	9 000
	Mồng tơi	kg	7	7 000	49 000
	Trứng gà	kg	4	26 000	104 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
Tổng theo ngày					478 000
23/3/2019	Ga	bình	2	1 060 000	2 120 000
	Điện thoại T1+2/2019				410 000
	Thịt xay	kg	3	75 000	225 000

	Chuối	kg	8	5 000	40 000
	Tổng theo ngày				2 795 000
26/3/2019	Cá viên	gói	10	34 500	345 000
	Điện T3/2019				199 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
	Tổng theo ngày				584 000
28/3/2019	Cá ba sa	kg	7	45 000	315 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
	Tổng theo ngày				355 000
30/3/2019	Thịt heo	kg	3	75 000	225 000
	Dưa cải	kg	6	9 000	54 000
	Hành lá	kg	1	5 000	5 000
	Lương cô HồngT2+3/2019				3 400 000
	Chuối	kg	8	5 000	40 000
	Tổng theo ngày				3 724 000
Tổng					10 842 000